

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 82/2025/HS-ST
Ngày 25-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tiến;

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Hữu Cẩn;
- Ông Lê Thành Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Minh Sơn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2025, đối với bị cáo:

Cao Văn C, sinh năm 2001 tại tỉnh Đắk Lắk; đăng ký thường trú: Thôn x, xã EO, huyện EK, tỉnh Đắk Lắk; tạm trú: Cửa hàng nội thất TA, tổ y, khu phố z, phường MP, thành phố BC, tỉnh Bình Dương; giới tính: Nam; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn S, sinh năm 1973 và bà Lưu Thị H, sinh năm 1975; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, giam từ ngày 16/12/2024 đến ngày 30/12/2024 thay đổi biện pháp ngăn chặn đặt tiền để bảo đảm. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo C: Ông Nguyễn Vũ Anh T – Luật sư của Chi nhánh Công ty Luật TNHH KMT tại Bình Dương – thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Dương. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cao Văn C làm thuê tại Cửa hàng nội thất TA, địa chỉ: cạnh đường Quốc lộ 13, thuộc tổ y, khu phố z, phường MP, thành phố BC, tỉnh Bình Dương, do chị Vy Thị L làm chủ.

Do có nhu cầu sử dụng pháo nổ, C sử dụng điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A80 (của C), đăng nhập vào mạng xã hội tìm kiếm và được thông báo giá 800.000 đồng/hộp (49 ống), nên C nhắn tin hỏi mua 05 hộp pháo nổ thì được trang thông tin này hướng dẫn để lại số điện thoại và địa chỉ nhận, thì C đồng ý. Đến khoảng 13 giờ ngày 14/12/2024, C nhận được cuộc gọi từ người đàn ông (không rõ lai lịch) thông báo ra cạnh đường Quốc lộ 13, trước Cửa hàng nội thất TA để nhận hàng. Lúc này, C biết hàng được giao đến là pháo nổ nên cầm 4.000.000 đồng tiền mặt ra gặp người này và nhận được 01 thùng hàng. C mở ra kiểm tra thấy là pháo nổ như đã đặt nên đem vào Cửa hàng nội thất TA cất giấu vào trong tủ gỗ. Sau khi giao hàng và lấy tiền, người đàn ông này lên xe khách (không rõ biển số) rời đi. Sau đó, C lấy thùng pháo ra kiểm tra thì thấy có 12 ống pháo bị hư hỏng nên đem vứt bỏ, rồi lấy 03 ống pháo còn nguyên đem ra đốt. Đến khoảng 20 giờ ngày 15/12/2024, C tiếp tục lấy 01 ống pháo ra đốt thì bị lực lượng Công an phường Mỹ Phước phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Cát tuần tra phát hiện thu giữ cùng tang vật. Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Cát tiến hành bắt người phạm tội trong trường hợp khẩn cấp đối với Cao Văn C.

Vật chứng thu giữ: 01 ống pháo đã qua sử dụng; 01 hộp hình khối in ký hiệu KS4-4911 đựng 33 ống tròn bằng giấy (M1); 04 hộp hình khối in ký hiệu KS4-4911 chưa qua sử dụng (M2); 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A80 màu hồng, dán keo đen mặt sau, bị bể camera.

Theo Kết luận giám định số 7763/KL-KTHS ngày 20/12/2024 của Phân viện Khoa học Hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: 33 ống trong 01 hộp hình khối hình chữ nhật và 04 hộp hình khối hình chữ nhật là pháo nổ (pháo hoa nổ) do Trung Quốc sản xuất năm 2024. Tổng trọng lượng là 7073,97 gam.

Quá trình điều tra, Cao Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của C phù hợp với tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Đối với người giao pháo nổ cho C; C khai: “do sợ Công an phát hiện nên đã xóa nhật ký cuộc gọi và cũng không nhớ số điện thoại của người này”.

Tại bản Cáo trạng số 92/CT-VKSBC ngày 20/3/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Cao Văn C về tội: “Tàng trữ hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Cao Văn C từ 7 đến 9 tháng tù.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát tuyên:

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A80; tịch thu tiêu hủy 01 ống pháo đã qua sử dụng.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đúng như nội dung Cáo trạng truy tố, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Người bào chữa cho bị cáo tranh luận: Thống nhất với tội danh mà đại diện Viện kiểm sát truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Trình bày lời nói sau cùng: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Cát, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo thực hiện đúng và đầy đủ.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[2.1] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với không gian, thời gian, địa điểm, phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 20 giờ ngày 15/12/2024, tại Cửa hàng nội thất TA, thuộc tổ 1, khu phố 3, phường Mỹ Phước, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Cao Văn C đã có hành vi tàng trữ trái phép 7073,97 gam pháo nổ (pháo hoa nổ) do Trung Quốc sản xuất năm 2024. Khi C vừa đem 01 ống pháo ra sử dụng thì bị lực lượng Công an phường Mỹ Phước phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Cát tuần tra phát hiện thu giữ cùng tang vật.

[2.2] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ việc tàng trữ pháo nổ để sử dụng là trái pháp luật, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, đồng thời gây ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt của người dân. Tuy nhiên, bị cáo đã cố ý tàng trữ trái phép 7073,97 gam pháo nổ là vi phạm quy định tại Điều 5 Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ về quản lý, sử dụng pháo.

[2.3] Hành vi của bị cáo Cao Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại theo quy định tại điểm c khoản

1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, bản Cáo trạng số 92/CT-VKSBC ngày 20/3/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố các bị cáo về tội: “Tàng trữ hàng cấm”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Do đó Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục cho bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Xét mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt; có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội vẫn có khả năng tự cải tạo và không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Nghị quyết số 02/VBHN-TANDTC của Tòa án nhân dân tối cao, xem xét cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Đối với người giao pháo nổ cho bị cáo C cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

[5] Về xử lý vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A80 bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy 01 ống pháo đã qua sử dụng.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố Cao Văn C phạm tội: “Tàng trữ hàng cấm”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 136, 260, khoản 1 Điều 268, Điều 269 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Cao Văn C 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng tính từ ngày tòa tuyên án.

Phạt bổ sung bị cáo C số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

Giao bị cáo Cao Văn C cho Ủy ban nhân dân phường Mỹ Phước, thành phố Bến Cát để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới trong thời gian thử thách thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của pháp luật.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân phường nơi được giao để giám sát phải thông báo cho Cơ quan Thi hành án hình sự thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương để tiến hành thủ tục theo quy định tại Điều 68 và Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A80 màu hồng, dán keo đen mặt sau, bị bể camera (không kiểm tra được Model, số IMEI, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được).

Tịch thu tiêu hủy 01 ống pháo đã qua sử dụng.

(Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 1/4/2025).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Cồn

Lê Thành Tâm

Nguyễn Văn Tiến